

# **Kinh Diệu Pháp Liên Hoa**

## **Tam Muội Bí Mật Tam Ma Gia**

### **Huyền Thanh Dịch**

---o0o---

*Nguồn*

<http://www.hoavouu.com>

*Chuyển sang ebook 10-05-2014*

*Người thực hiện :*

*Nguyễn Ngọc Thảo - thao\_ksd@yahoo.com.vn*

*Tuyết Nhung - tuyetnhungbc1617@yahoo.com.vn*

*Dũng Trần - dungxtr2004@gmail.com*

*Nam Thiên - namthien@gmail.com*

*[Link Audio Tai Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)*

### **Mục Lục**

TAM MUỘI BÍ MẬT TAM MA GIA

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA PHƯƠNG TIỆN

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA VIỆC NHÌN THẤY THÁP BÁU

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐỀ BÀ ĐẠT ĐÀ

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA NHƯ LAI THỌ LƯỢNG

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA NHƯ LAI THỌ MỆNH

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA THƯỜNG BÁT KHINH BỒ TÁT

PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐÀ LA NI

---o0o---

**KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA**

**TAM MUỘI BÍ MẬT TAM MA GIA**

**Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện - Tam Tạng Đại Quảng Trí BẤT KHÔNG**

**(Amogha-vajra)**

## Việt dịch: HUYỀN THANH

Đức **Ma Ha Tỳ Lô Giá Na** (Mahà-Vairocana) **Biến Chiếu Bạc Già Phạm** dạo chơi cung **Pháp Giới** cùng với **Tịch Quang Hải Hội** đến dự, tự thọ nhận Pháp Lạc từ Như Lai **Thọ Lượng Kim Cương** hạ xuống **Đại Bi Thai Tạng** (Mahākàruna-garbha-ko'sa) nói **Kệ Tụ Chứng** là:

*Quy mệnh Bản Giác Tâm Pháp Thân*

*Thường trụ đài sen Tâm Diệu Pháp (Saddharma-citta)*

*Xưa nay đầy đủ Đức ba Thân (Tri-kàya)*

*Ba mươi bảy Tôn trụ Tâm thành*

*Phổ Môn Tam Muội (Vi'sva-mukha-samàdhi) nhiều như bụi*

*Xa lìa Nhân Quả, đủ Pháp Nhiên (Pháp như thế, Pháp nhĩ)*

*Viên mãn vô biên gốc biển Đức*

*Quay về Ta lễ Tâm (Citta), chư Phật (Buddhànàm)*

Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva) bạch Phật rằng: “Tám câu **Tụ Chứng** phải diễn nói thế nào?”

Đức Đại Nhật Bạc Già Phạm bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Bốn câu bên trên là 37 Tôn trong **Kim Cương Giới Hội** tụ trong vành trăng dạo chơi ở Trung Đài. Bốn câu bên dưới là **Phổ Môn Tam Muội Pháp Nhiên Mạn Đà La Hội** của các Tôn thuộc tám cánh sen (bát diệp). Năm Viện, hai Giới (Kim, Thai) xưa nay đồng **Thể Tụ Tính Đại Mạn Đà La**”

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Ở trong một Tâm, làm thế nào để tạo dựng được hai Bộ Mạn Đà La của **Diệu Pháp Liên Hoa** (Saddharma-pundarika) đây?”

Đại Nhật Tôn bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Ở trong một Tâm. Diệu Pháp Liên Hoa là 37 Trí của Kim Cương Giới Hội thuộc Trung Đài, tám cánh sen tức là **Phổ Môn Tam Muội** của Thai Tạng Giới Hội”

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Nguyện xin diễn nói **Bát Diệp** (tám cánh sen), **Trung Đài** của Diệu Pháp Liên Hoa”

Bấy giờ Đại Nhật Bạc Già Phạm bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Hãy lắng nghe! Hãy suy nghĩ cho khéo! Các Tôn thuộc Bản Địa, Bát Diệp, Trung Đài của Như Lai Bí Mật Diệu Pháp Liên Hoa thời Phẩm **Tựa** (Tự Phẩm) bao quát các Tôn của Bát Diệp, các Phẩm trung gian hiển bày tám cánh (Bát Diệp), một Phẩm **Khuyến Phát** kết quy vào tám cánh, 26 Phẩm của khoảng giữa ấy là các Tôn thuộc Bát Diệp Trung Đài.

Hai Phẩm **Phương Tiện, Thí Dụ** là một cánh sen của A Súc Phật (Aksobhya) ở phương Đông.

Ba Phẩm **Tín Giải, Dược Thảo, Thọ Ký** là một cánh sen của Phổ Hiền Bồ Tát (Samanta-bhadra) ở Đông Nam.

Phẩm **Hoá Thành Dụ** là một cánh của Bảo Sinh Phật (Ratna-sambhava) ở phương Nam.

Ba Phẩm **Ngũ Bách Nhân Ký, Pháp Sư** là một cánh sen của Văn Thù Sư Lợi (Manju'sri) ở Tây Nam.

11 Phẩm từ Phẩm **Bảo Tháp** đến Phẩm **Thần Lực** là Nội Chứng thuộc *Đài chính giữa* (Trung Đài) của Diệu Pháp Liên Hoa, chính vì thế cho nên hai Đức Phật ngay trong Tịch Quang Đa Bảo Tháp là Du Không Hội.

**Chúc Luỹ, Dược Vương** là một cánh sen ở phương tây, Diệu Pháp Liên Hoa Chúc Luỹ là Liên Hoa Bộ Chủ Di Đà.

Hai Phẩm **Diệu Âm, Quán Âm** đồng là một cánh sen ở Tây Bắc

Phẩm **Đà La Ni** là một cánh sen của Thiên Cổ Lô Lô Âm Phật ở phương Bắc.

**Diệu Trang Nghiêm Vương** là một cánh sen của Di Lạc Bồ Tát ở Đông Bắc

Lại nữa, mỗi mỗi Phẩm, mỗi mỗi Văn, mỗi mỗi câu đều có tám cánh. Hai Phẩm là Phẩm **Tựa**, phẩm **Dũng Xuất** duỗi tràn khắp các Tôn của tám cánh (bát diệp). Nhóm **Phương Tiện, Thọ Lượng** hiển tám cánh. **An Lạc, Khuyến Phát** đồng kết tám cánh.

Lại nữa Phương Tiện chỉ có Phật với Phật mới tự chứng Trung Đài Thật Tướng của các Pháp”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Xá Lợi Phất trở xuống...là cửa Đông

**Xá Lợi Phất** (‘Sàriputra) lãnh cánh sen ở Đông Nam

**Thí Dụ** là phương Nam

**Tín Giải, Dược Thảo, Thọ Ký** là Phương Tây Nam

**Hoá Thành** là phương Tây.

Ba Phẩm **Ngũ Bách Nhân, Ký, Pháp Sư** là cánh sen ở phương Tây Bắc.

Hai Phẩm **Bảo Tháp, Đề Bà** là phương Bắc.

**Khuyến Phát, Di Lạc**, 14 Phẩm trước là các Tôn của tám cánh sen.

Một Phẩm **Thọ Lượng** là Đài chính giữa.

**Tỳ Lô Phân Biệt, Tuỳ Hỷ** là một cánh sen ở cửa Đông.

**Bát Khinh** là cửa Tây

**Thần Lực** là cánh sen ở phương Nam

**Chúc Lũy** là Tây Bắc

**Dược Vương** là cánh sen ở phương Tây

**Diệu Am, Quán Am** là một cánh sen ở Tây Bắc

Phẩm **Đà La Ni** là một cánh sen ở phương Bắc

**Nghiêm Vương** là Đông Bắc

Kim Cương Tát Đỏa bạch Phật rằng: “Kinh Diệu Pháp Liên Hoa thời Văn Thù, Phổ Hiền là Bản Tôn ư?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Nhu ông đã hỏi. 14 Phẩm trước của Diệu Pháp Liên Hoa thì Văn Thù Sư Lợi là Bản Tôn của các Phẩm ấy, 14 Phẩm sau của Diệu Pháp Liên Hoa thời Phổ Hiền là Bản Tôn của các Phẩm ấy. Chính vì thế cho nên 14 Phẩm trước thời Văn Thù Sư Lợi được kính ngưỡng làm **Đạo Sư** (Nàyaka), **Đấng Minh Phật** xưa kia là Văn Thù Đạo Sư trong Kinh **Diệu Pháp Liên Hoa**, nay vào cung Rồng chỉ nói Pháp Hoa dẫn lối cho Long Nữ phút chốc thành Phật, Phẩm **An Lạc Hạnh** là Văn Thù hỏi về Hạnh An Lạc”.

Tát Đỏa bạch Phật rằng: “Văn Thù Sư Lợi khi ở Phẩm **ĐỀ BÀ** thời từ biển phun vọt lên Tôn Hình như thế nào?”

Đức **Già Na** (Vairocana) bảo rằng: “Bấy giờ Văn Thù Sư Lợi ngồi trên hoa sen ngàn cánh, đầu đội mão báu tám cánh, ở biển lớn tự nhiên phun vọt lên”

Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Trong tám vạn vị Đại Sĩ chỉ có một mình Văn Thù vào cung Rồng thời có ý gì ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) lại bảo rằng: “Văn Thù Sư Lợi là **Trí Mẫu** (Jnānamātr) của chư Phật ba đời, súc sinh trong cung Rồng rất ngu. Dùng Trí của Văn Thù phá cái ngu của loài Rồng cho nên Long Nữ tám tuổi ở khoảng sát na, phát Tâm Bồ Đề (Bodhi-citta), ở trong khoảng phút chốc liền thành **Chính Giác** (Samyaksambodhi, hay Sambodhi)”

Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “14 Phẩm sau của Diệu Pháp Liên Hoa thì Phổ Hiền là Bản Tôn của các Phẩm ấy. Điều này có ý gì ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) bảo rằng: “Phẩm **Khuyến Phát** ghi: Nếu Kinh Pháp Hoa lưu hành ở cõi Diêm Phù Đề mà có người thọ trì thì nên tác niệm này “*Đều là sức uy thần của Phổ Hiền*”. Nếu có thọ trì, đọc tụng, nghĩ nhớ chính đúng, hiểu nghĩa thú ấy, như Thuyết tu hành thì nên biết người đó hành **Hạnh Phổ Hiền** (Samanta-bhadra-carya)”.

Tát Đỏa lại bạch: “Bản Tôn của Diệu Pháp Liên Hoa là Phổ Hiền lại có cạn, sâu ư?”

Đức **Già Na** (Vairocana) lại nói: “Ông tự mình là Phổ Hiền, sao lại hỏi **Tự** ư? Phổ Hiền cạn, sâu có năm lớp khác nhau.

- 1- **Đẳng Giác Phổ Hiền**
- 2- **Diệu Giác Phổ Hiền**
- 3- **Bản Giác Phổ Hiền**
- 4- **Văn Tự Phổ Hiền**
- 5- **Thật Tướng Phổ Hiền**

Thứ nhất **Đẳng Giác Biến Hoá Phổ Hiền** là Phổ Hiền ở cánh sen Đông Nam thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa. Lại Phẩm **Khuyến Phát từ phương Đông đến** là Phổ Hiền vậy.

Thứ hai **Diệu Giác Phổ Hiền** là **Bảo Sinh Như Lai** ở cánh sen phương Nam thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa.

Thứ ba **Bản Giác Phổ Hiền** là **bản Giác Đại Nhật Như Lai** ở Trung Đài của Diệu Pháp Liên Hoa.

Thứ tư **Văn Tự Phổ Hiền** là một chữ căn bản của Diệu Pháp Liên Hoa. Chữ **A (𑖀) chẳng sinh vòng khắp Pháp Giới** là Phổ Hiền vậy.

Thứ năm **Thật Tướng Phổ Hiền** tức Thật Tướng của các Pháp trong Diệu Pháp Liên Hoa là Phổ Hiền vậy”

Lại nữa, Kim Cương Tát Đỏa bạch Phật rằng: “**Có Tự Tính Thân Phổ Hiền, Tự Thọ Dụng Phổ Hiền, Tha Thọ Dụng Phổ Hiền, Biến Hoá Thân Phổ Hiền** ư?”

Đức **Già Na (Vairocana)** bảo rằng: “Thứ nhất **Tự Tính Thân Phổ Hiền**. Kinh **Hoa Nghiêm** bày: *chỉ y theo Như Như, chẳng y theo cõi nước*, là **Tự Tính Thân Phổ Hiền Tôn** vậy.

Thứ hai **Tự Thọ Dụng Phổ Hiền**. Lại ghi rằng: *Trong một lỗ chân lông của Phổ Hiền có cõi Phật nhiều như bụi nhỏ chẳng thể nói được*, là **Tự Thọ Dụng Phổ Hiền Tôn** vậy.

Thứ ba **Tha Thọ Dụng Phổ Hiền**. Ở **Sắc Cứu Cánh (Akanistha, hay Aghanistha)** thành **Tự Thọ Dụng Thân** vì giáng phục 59 loại Ngoại Đạo, giáng xuống Nam Diêm Phù Đề hiện tám tướng Thành Đạo là **Tha Thọ Dụng Phổ Hiền Tôn** vậy.

Thứ tư **Biến Hoá Thân Phổ Hiền**. Kinh **Pháp Hoa** nói: *Phổ Hiền Bồ Tát từ phương Đông đến*. Kinh **Phổ Hiền** ghi rằng: *Phổ Hiền Bồ Tát liền sinh về cõi nước Tịnh Diệu ở phương Đông*. Tướng của cõi nước ấy ở trong Kinh **Tạp Hoa** đã rộng phân biệt. Là **Biến Hoá Thân Phổ Hiền Tôn** vậy.

Lại nữa Đức Đại Nhật Như Lai bảo rằng: “**Có chín lớp Phổ Hiền**

## 1- Đẳng Lưu Phổ Hiền

2- **Diệu Pháp Liên Hoa Đẳng Giác Phổ Hiền**

3- **Diệu Pháp Liên Hoa Diệu Giác Phổ Hiền**

4- **Diệu Pháp Liên Hoa Trung Đài Bản Giác Đại Nhật Phổ Hiền**

5- **Diệu Pháp Liên Hoa Bình Đẳng Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai Phổ Hiền.**

6- **Diệu Pháp Liên Hoa Chư Pháp Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai Phổ Hiền.**

7- **Diệu Pháp Liên Hoa Nhất Luân Phổ Hiền**

8- **Diệu Pháp Liên Hoa Đệ Nhất Phổ Hiền**

9- **Diệu Pháp Liên Hoa Đỉnh Thượng Phổ Hiền**

Bấy giờ Tát Đỏa đầu đội mào báu Ngũ Trí, tay trái cầm cái chuông Kim Cương, tay phải cầm cái chày Kim Cương Ngũ Cổ, chày đẽ ở trái tim, ngồi trên đài hoa sen, phóng ánh sáng chiếu Pháp Giới, bạch với Đức Bạc Già Phạm (Thế Tôn) rằng: “Nay con hiểu lời răn dạy của Đức Phật là Diệu Pháp Liên Hoa có ba Bản Tôn.

1- **Thích Ca Như Lai** là Tôn Tượng biến hoá của Đại Nhật Như Lai

2- 14 Phẩm trước thì **Văn Thù Sư Lợi** là Bản Tôn của các Phẩm ấy

3- 14 Phẩm sau thì **Phổ Hiền Bồ Tát** là Bản Tôn của các Phẩm ấy

Diệu Pháp Liên Hoa tu hành đồng nhập vào một cung **Bản Giác, Bản Địa** lâu xa, **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Như Lai, Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai”**

Khi ấy **Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai** bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Lành thay! Lành thay! Vào sâu trong biển Tính của Diệu Pháp Liên Hoa như ông đã nói.

Diệu Pháp Liên Hoa thì **Thích Ca Đại Nhật** là Bản Tôn của Pháp ấy. Cũng lại có Văn Thù, Phổ Hiền Bồ Tát làm Bản Tôn của Pháp ấy.

Chín Tôn của Diệu Pháp đều có chỗ ngồi thuộc hoa sen. Bốn góc thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là **Đẳng Giác** của Bồ Tát. Bốn phương thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là **Diệu Giác** của bốn Đức Phật. Trung Đài

của Diệu Pháp Liên Hoa là **Bản Giác** của Đại Nhật Như Lai, chẳng phải Nhân chẳng phải Quả, xa lìa Nhân Quả.

**Thai Tạng** là Đẳng Giác, **Kim Cương** là Diệu Giác. Thai Kim là hơn hết, **Bản Giác Pháp Giới Tịch Quang Hải Hội** không có đầu không có cuối, Tính Tướng thường trụ. Tất cả chúng sinh đều có Bát Diệp, Trung Đài, mười **Như Thị Tôn** của Diệu Pháp Liên Hoa. Đây gọi là **Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Vương**.

---o0o---

### PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA PHƯƠNG TIỆN

Bấy giờ Đức Đại Nhật Như Lai bảo Kim Cương Tát Đỏa rằng: “Chỉ có Phật với Phật mới có thể xét tìm hết Thật Tướng của các Pháp. Ấy là các Pháp: **Tướng** như thị, **Tính** như thị, **Thể** như thị, **Lực** như thị, **Tác** như thị, **Nhân** như thị, **Duyên** như thị, **Quả** như thị, **Báo** như thị, **Bản Mật Cứu Cánh** (rốt ráo của góc ngọn) như thị...

Thứ nhất **cánh sen của Tướng** (hình tướng) là **A Súc** (Aksobhya) ở phương Đông.

Thứ hai **cánh sen của Tính** (Tự Tính) là **Bảo Sinh** (Ratna-sambhava) ở phương Nam.

Thứ ba **cánh sen của Thể** (Bản Thể) là **Di Đà** (Amitàbha) ở phương Tây.

Thứ tư **cánh sen của Lực** (Năng Lực) là **Bất Không** (Amogha-siddhi) ở phương Bắc.

Thứ năm **cánh sen của Tác** (Tác dụng) là **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra) ở phương Đông Nam.

Thứ sáu **cánh sen của Nhân** (Chính Nhân) là **Văn Thù** (Mamju'sri) ở phương Tây Nam.

Thứ bảy **cánh sen của Duyên** (Trợ Duyên) là **Quán Âm** (Avalokite'svara) ở phương Tây Bắc.

Thứ tám **cánh sen của Quả** (Kết quả) là **Di Lạc** (Maitreya) ở phương Đông Bắc.



Thứ chín **cánh sen của Báo** (Nghiep Báo) là **Đại Nhật** (Mahà-vairocana) **Bản Giác Như Lai** ở đài chính giữa (Trung Đài).

Thứ mười **Bản Mặt Bình Đẳng** là **Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai**

Lớp thứ mười một **Thật Tướng Bản Giác Như Lai của các Pháp** là Trăm cánh sen, ngàn cánh sen cho đến số cánh sen rất nhiều chẳng thể nói được...đều là sự cuốn, mở, biến hiện thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa.

Tám cánh sen của Liên Hoa là **tám An**, **Báo** là Đài chính giữa, **Bản Mặt Cứu Cánh Bình Đẳng** như thị là **Đại Tuệ** bình đẳng. Bát Diệp Trung Đài là chín **Tôn** sai biệt của Đại Tuệ bình đẳng. Mỗi một cánh sen đều là tám cánh sen, tám An, tám Đức Phật, tám Đỉnh. Cực thấp (tối hạ) là tám cánh sen, trung gian là tám An, cực cao (tối đỉnh) là tám Đức Phật, tám Đỉnh.

Chư Phật Bồ Tát ở tại phương đã dạo đến, thị hiện cõi nước **niễm tịnh** rộng lớn...đều ngụ ở hoa sen tám cánh của Diệu Pháp. Tám cánh sen là **Sở Y** (À'sraya: chỗ nương nhờ của vật), Thế Giới ở tám phương đều là **Năng Y** (hay dựa vào Pháp khác để khởi tác dụng). Cõi Phật **Hương Tích** y ở Trung Đài, mười phương Thế Giới đều cư ngụ ở một trái tim. Tám cánh sen của một trái tim là Tâm không cùng tận cho nên tám cánh sen cũng không cùng tận.

Nếu **Như Lai** (Tathàgata) hiện vô lượng hằng sa cõi Phật ở phương Đông, duỗi ra ở cánh sen phương Đông để làm việc Phật. Phương khác, cánh sen khác cũng lại như vậy”.

Lúc đó Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Chư Phật Thế Tôn hiện ra ở đời là việc lớn, Tri Kiến của bốn Đức Phật là bí mật. Nguyên vì Đại Chúng diễn nói”

Đức Đại Nhật Như Lai vì Đại Chúng nói Tri Kiến của bốn Đức Phật. Bát Diệp, Trung Đài của Diệu Pháp Liên Hoa thì bốn Đức Phật ở bốn phương là Tri Kiến tự chứng. Liên nói **Can Tâm Chân Ngôn** bảo cho biết.

“**Năng mô tam mạn đa bột đà nam- Án, a a ám ác- tát phộc bột đà chỉ nương năng, sa khát sô bì gia, nga nga năng, sa phộc la, khát xoa nễ, tát lý đạt ma, phù đà lý ca, tát đà lăm ,nhạ hồng, vảm học, phộc nhật la, la khát xoa, hàm, hồng, sa phộc ha**”

矧休屹互阂蓁湑觥澗晒妙軒珙

屹漚 滌溪 猥矧 旄汝肝 丫丫矧 颯翮 痠 屹溪愍 翳汜共皓 鉏鉏

切 獨 圳 趙

牒忝 挽混 絕 獨 颯扣

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM

OM - A À AM AH

SARVA BUDDHA JNÀNA CAKSOBHYA GAGANA SVÀLA KSNI -

SADDHARMA PUNDARIKA SUTRÀM

JAH HÙM VAM HOH

VAJRA RAKSA MÀM - HÙM SVÀHÀ

Phần bên dưới là Kim Cương Tát Đỏa tự nói

矧休 屹互阢 滌漚觥(NAMAH SAMANTA BUDDHÀNÀM)

**Nãmg mô tam mạn đả bột đà nam** : nghĩa là *Quy mệnh khắp cả Phật*  
Đà 漚(OM)

**Án**: là *ba Thân*, dùng ba chữ hàm chứa một chữ. Chữ ấy tại thủ hộ. Đây tức là  
nghĩa đầy đủ ba Thân 晒(A)

**A** : nghĩa là *mở bày (khai) tri kiến của Phật*

妙(À)

**A** : nghĩa là *bảo cho biết (Thị) tri kiến của Phật*

軒(AM)

**Ám**: nghĩa là *hiểu thấu (Ngộ) tri kiến của Phật*

瑯(AH)

**Ác:** nghĩa là *nhập vào (nhập) tri kiến của Phật*

Đây tức là chúng tử của bốn vị Phật ở bốn phương 屹漚 滌涇(SARVA BUDDHA)

**Tát phộc bột đà:** nghĩa là *tất cả Phật*

猥矧(JNÀNA)

**Chỉ nương nãng:** nghĩa là *hiểu biết (Trí)*

旄汝肝(CAKSOBHYA)

**Sa khát sô bì gia:** nghĩa là *thấy, nghĩa là thấy biết Pháp Giới*

颯翽(SVÀLA)

**Sa phộc la:** nghĩa là *như Tính hư không 痠(KSNI)*

**Khát xoa nễ:** nghĩa là *lìa khổ*

Đây đều là Công Đức của phương tiện 屹涇愍(SADDHARMA)

**Tát lý (sad):** nghĩa là *Diệu, Chính Đạt ma (Dharma):* nghĩa là *Pháp* 鬻汜共皓(PUNDARIKA)

**Phù đà lý ca:** nghĩa là *tám cánh hoa sen trắng*

鋳鉞(SUTRÀM)

**Tát đà lãm:** nghĩa là *Kinh*

Đây tức nghĩa là *Diệu Pháp Liên Hoa Kinh* 切獨圳 趙(JAH HÙM VAM HOH)

**Nhạ (JAH)** nghĩa là *nhập vào, đi vào*

**Hồng** (HÙM) nghĩa là *cùng khắp, khắp cả*

**Vảm** (VAM) nghĩa là *chẳng thể đắc* **Hộc** (HOH) nghĩa là *vui vẻ*

𠵼𠵼(VAJRA)

**Phộc nhật la** nghĩa là *Kim Cương bền chắc*

𠵼𠵼𠵼𠵼(RAKSA MÀM HÙM)

**La khát xoa, hàm, hồng:** nghĩa là *Giả, Không, Vô Tướng*. Tức là mật nói nghĩa *xa lia gốc* (viễn bản), cho nên Phẩm **Phương Tiện** nói: “Từ Kiếp lâu xa đến nay, khen ngợi Pháp Niết Bàn đó. Giả tức là nghĩa này, nghĩa *Không, Vô Tướng* là nghĩa Công Đức thuộc ba Môn giải thoát của Văn Thù Sư Lợi, dùng Văn Thù làm Bản Tôn. Phẩm **Phương Tiện** đó là **Can Tâm Chân Ngôn** bao gồm cái thật của gốc (Bản Thật) vậy.

---o0o---

## PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA VIỆC NHÌN THẤY THÁP BÁU

Bấy giờ trước mặt Đức Phật có cái tháp bảy báu cao 500 Do Tuần. Kim Cương Tát Đỏa bạch với Đức **Bạc Già Phạm** (Bhagavam: Thế Tôn) rằng: “Trong cái tháp báu này có Đức Phật nào ư?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Trong cái tháp báu này có Toà **Đại Giác Sư Tử**, trên Toà có hoa sen báu. Trên hoa sen: Bên trái có chữ 𠵼(BHAH), chữ 𠵼(BHAH) biến thành cái bát lớn, cái bát biến thành Đức **Thích Ca Như Lai** (‘Sàkyamuni-tathàgata), Đức Thích Ca Mâu Ni biến thành Đức **Đại Nhật Như Lai** (Vairocana-tathàgata) của **Thai Tạng Giới** (Garbha-ko’sa-dhātu), Đại Nhật Như Lai biến thành **Pháp Giới Định An**. Bên phải có chữ 𠵼(A) biến thành cái tháp báu, cái Tháp báu biến thành Đức **Đa Bảo Như Lai** (Prabhùta-ratna-tathàgata), Đức Đa Bảo Như Lai biến thành **Trí Quyền An** của **Kim Cương Giới** (Vajradhātu).

Đại Nhật Như Lai là hai Đức Phật của **Thai Tạng** (Garbha-ko’sa) với **Kim Cương** (Vajra) đều nhập vào trong biển Thọ Mệnh của một Đức Phật không có khác biệt, tức là **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Như Lai** (Vô Lượng Thọ Mệnh Trí Quyết Định Quang Minh Vương Như Lai: Aparamitàjurjnàna-suvine-‘scita-teja-ràjàya-tathàgata) nhập vào **Tam Ma Địa** (Samàdhi). Trong vành trăng ở

trái tim có chữ 晒(A), chữ 晒(A) biến thành hoa sen tám cánh, hoa sen tám cánh biến thành **cõi Pháp Giới** (Dharma-dhātu-ksetra) lợi ích vô biên cho tất cả chúng sinh”.

Tát Đa bạch Phật: “Một chữ căn bản của Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, chữ 晒(A) có ý chỉ sâu xa. Nguyên vì con nói”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đa rằng: “Một Bộ của Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, khởi đầu kết thúc, mỗi mỗi văn, mỗi mỗi câu, mỗi mỗi chữ thấy đều không có cái gì chẳng phải là chữ 晒(A). Chữ 晒(A) là Thật Tướng xưa nay, xưa nay chẳng sinh.

Chữ 晒(A) có bốn nghĩa. Một là **Bình Đẳng**, hai là **Bản Thệ**, ba là **Trừ Chướng**, bốn là **Kính Giác**.

Chữ晒(A) cũng có bốn Pháp. Một là **Tức Tai**, hai là **Tăng Ích**, ba là **Giáng Phục**, bốn là **Tiếp Triệu**.

Trong chữ 晒(A) xếp bày bốn, trong **Chính** hiển bốn, trong **Hoằng** mở rộng bốn, sáu điềm lành thì chữ 晒(A) là Thật Tướng bình đẳng. Bên dưới đến **A Tỳ** (Địa Ngục A Tỳ) bên trên đến **Hữu Đỉnh** (Sắc Cứu Cánh Thiên) có màu vàng rờn bình đẳng nương vào ánh sáng bình đẳng mà hiểu thấu (ngộ) được ánh sáng vắng lặng của Thật Tướng bình đẳng. Đức Thế Tôn Đại Bi liền nói bốn chữ A (晒) khiến cho hiểu thấu **bình đẳng** (Sama).

Trong Phẩm **Phương Tiện** thì chính thức nói (chính thuyết) **Bình Đẳng**, còn tương tự nói (bàng thuyết) ba nghĩa còn lại.

Trong **Hoả Trạch Dụ** thì chính thức nói **Bản Thệ**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại.

Trong **Cùng Tử, Hoá Thành** thì chính thức nói **Trừ Chướng**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại

**Vân Vũ Ngũ Bách** thì chính thức nói **Kính Giác**, còn tương tự nói ba nghĩa còn lại.

Người ghi chép ngay bên trong (Nhân ký tại trung) thì **Pháp Sư** lưu thông dùng nghĩa trước tiên.

Bốn chữ 𣎵(A) chia thân vân tập khai mở một **Chế Để** (Caitye:Tháp miếu), Đức Đa Bảo Như Lai chứng minh bốn chữ 𣎵(A).

**Đạt Đa, Văn Thù** thường truyền *Môn mau chóng* (tốc tạt chi môn) của bốn chữ 𣎵(A), Long Nữ ra khỏi biển thành Đạo ở phương Nam, phát lời Thề, **Tát Đoả** buông xả thân, rộng lớn tuyên bốn Pháp, bốn Hạnh an lạc của chữ 𣎵(A), chỉ một khoảng sát na viên mãn **Hạnh** (Carya) của chư 𣎵(A).

**Dũng Xuất** thì Đại Chúng của cõi Trời muốn hiển **Bản Địa Đại Mạn Đà La vốn chẳng sinh** là **Ngã** của chữ 𣎵(A) tức lâu dài thành **Thọ Lượng** (tuổi thọ) của Như Lai thường trụ tại **Thể vốn chẳng sinh** thuộc đất Tâm (Tâm Địa: Cittabhūmi) của Đại Nhật Như Lai...cho đến Phổ Hiền từ xưa đến nay tôn trọng thỉnh bốn Pháp, các **Bản Bất Sinh** (vốn chẳng sinh) chỉ hiểu biết **Tâm của Ta xưa nay chẳng sinh**.

Đất Tâm của **Pháp Giới, Phổ Hiền, Đại Nhật** là nghĩa **chẳng sinh** của chữ 𣎵(A). Tức là Tự Tính Tâm của chúng sinh vốn thanh tịnh, là Thể của Diệu Pháp Liên Hoa.

---o0o---

## PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐỀ BÀ ĐẠT ĐA

Bấy giờ Kim Cương Tát Đoả bạch Bạc Già Phạm: “**Đề Bà Đạt Đa** (Devadatta) có nguồn gốc thế nào?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đoả rằng: “**Phẩm Đề Bà Đạt Đa** thì **Văn Thù Sư Lợi** là **Bất Tư Nghị Đồng Tử** tại núi **Thanh Lương** thuộc tám Đại Đồng Tử. Thế nên ở Phẩm **Đề Bà** thời **Văn Thù Sư Lợi Bất Tư Nghị Đồng Tử** tay cầm hoa sen tám cánh, đội mào báu từ biển phun vọt ra, dẫn Đạo cho Long Nữ tức thân thành Phật.

**Đạt Đa, Văn Thù, cây kiếm bén của Văn Thù** thì Long Nữ nuốt cây kiếm bén của Văn Thù là uy nộ bất động của **Câu Lợi Già La** (Krkàla), uy nộ bất động

là **Sa Kiệt La Long Vương** (Sàgara-nàgaràja). Bảy Đức Phật ra đời thời Long Nữ từ biển phun vọt ra, tức thân thành Phật trên Đất, Nước, Lửa, Gió, Hư Không được viên ngọc báu Như Ý là uy nộ Bất Động ở Trung Đài thuộc Bát Diệp Trung Đài của Diệu Pháp Liên Hoa, mau chóng thành Phật”.

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “ Khi con gái của Sa Kiệt La Long Vương *tức thân thành Phật* thời ba hần bảy phách của tất cả chúng sinh *tức thân thành Phật* cho đến cỏ, cây *tức thân thành Phật*. Nguyên xin nói Mật Chú”

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói **Tức Thân Thành Phật Bí Mật Chân Ngôn** là:

𑖀𑖦𑖣𑖤 𑖦𑖤𑖤𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 (扣)

OM - VAVI AVIMA A - ÀBHÌ VAVI KHALI KHALI SARI SVÀVA (SVÀHÀ)

Khi nói Chân Ngôn này thời cỏ, cây, cõi nước...thảy đều bình đẳng *tức thân thành Phật*

Bên trong **Yết La Lam** (Kalala: cái phôi, bào thai) đầu tiên của **Tát Lý Đạt Ma Phân Đà Lê Hoa** (Saddharma-pundarika: Diệu Pháp Liên Hoa) có hoa sen ngàn cánh đủ mười màu sắc, trong hoa sen có 1395 Tôn. Đức Phật này đột nhiên dựng lập thân hình, hoa sen trắng ngàn cánh thành 360 đốt xương trắng, bên trên che rất nhiều hơn hẳn ba Hòn, viên mãn **Phật Tính** (Buddhatà) ở trong vành trắng nơi trái tim, mỗi mỗi hiển thấu Tam Muội, chứng Tuệ rất đại tự tại.

Lại nói Chân Ngôn là:

𑖀𑖦𑖣𑖤 𑖦𑖤𑖤𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤 𑖥𑖣𑖤

OM HÀM VIKUVA KUCA VAMA VAMA MAVI SVÀHÀ

Nói Chân Ngôn này thì ba Hòn bảy Phách nhập vào Diệu Giác *tức thân thành Phật*.

---oOo---

## PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA NHƯ LAI THỌ LƯỢNG

Bấy giờ Kim Cương Tát Đỏa bạch với Đức Thế Tôn rằng: “Lâu xa có thật thành Tôn Hình của Như Lai Chẳng? Nguyên vì con tuyên bày”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Diệu Pháp Liên Hoa lâu xa sẽ thật thành Như Lai. Xưa nay trong Tháp **Đa Bảo** vẫn trong suốt thường trụ, ấy gọi là **Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Vương Như Lai** (Aparimitayurjnàna-suvine-‘scitateja-ràjàya-tathàgata), tay kết **Pháp Giới Định An**, đầu có mào báu hai Đức Phật, bên trái mào báu có Đức **Thích Ca Như Lai** là **Thai Tạng Giới**, Bên phải Đức Tỳ

Lô Giá Na Như Lai có Đức **Đa Bảo Như Lai** là **Kim Cương Giới** Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai thường ở tại trong Tháp, vân tập Phân Thân đồng Thế Tự Tính Tỳ Lô Giá Na Như Lai Hải Hội. Cửa Đông của tháp báu có **Thượng Hạnh Bồ Tát** (Vi’sista-càritra), cửa Nam có **Vô Biên Hạnh Bồ Tát**, cửa Tây có **Tịnh Hạnh Bồ Tát**, cửa Bắc có **An Lập Hạnh Bồ Tát** là bốn vị Bồ Tát, bốn Đức Phật ở bốn phương, thế nên kết bốn Phật An.

Lại phía Đông Nam của tháp báu có **Phổ Hiền Bồ Tát**, Tây Nam có **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**, Tây Bắc có **Quán Thế Âm Bồ Tát**, Đông Bắc có **Di Lạc Bồ Tát**. Diệu Pháp Liên Hoa Bát Diệp Trung Đài Tam Bộ Đại Nhật Đồng Thế Hải Hội Ngũ Bách Trần Diễm Kiếp Thượng Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Vương Như Lai nói **Tâm Chân Ngôn** là:

“**Năng mô a lộ lý nhĩ đá, dục chỉ nương năng, vĩ ninh thất la thệ nại la dã, đát tha nghiệt đá. An, tát phộc tăng tác ca la, bả lý thuật đà, đạt ma đế, ma ha năng dã, ba lý phộc lệ, toá ha**”

巧伏 挑扔先亦凹 挑仰鄙巧 鋤合弁 鳩凹 包介 全仄伏 凹卡丫出伏 馮  
屹筦 戍彘先 扔共圩眨 叻愍包 互扣 巧伏 扔共名刑 送扣

Namo Aparimita ajurjđna suvine cita , teja , rjaya , tathgatya

Oṃ- sarva saṃskra pariuddha dharmate, mah naya parivre - svh

Kim Cương Tát Đỏa nói rằng: 巧伏 (Namo)

**Năng mô** là câu Quy Mệnh挑扔先亦凹(Aparamita)



**A lộ lý nhĩ đá** là câu của phương Đông 挑仰鄙巧 (Ayurjnàna)

**Dục chỉ nương nấng** là câu của phương Nam

組合弁 鳩凹 (Suvine ‘scita)

**vĩ ninh thất** là câu của phương Tây 包介 全仄伏 (Teja Ràjàya)

**la thệ nại la dã** là câu của phương Bắc 凹卡丫出伏 (Tathàgatàya)

**đát tha nghiệt đá** là câu của Trung Đài

遇 (OM)

**An** là ba Thân. Trung Đài Bát Diệp đều có đủ ba Thân, cho nên khoảng giữa của Chân Ngôn để chữ An (遇:OM)

屹筊 戍弢先 (Sarva samskàra)

**tát phộc tăng tác ca la** là câu của phương Nam 扔共圩眨 叻愍包 (Pari’suddhe dharmate)

**bả lý thuật đà, đạt ma đế** là câu của Văn Thù 互扣 巧伏 (Mahà naya)

**ma ha nấng dã** là câu của Quán Âm

扔共名刑 (Parivàre)

**ba lý phộc lệ** là câu của Di Lặc 送扣

**toá ha** là câu quyết định thành tựu Điều này có bí mật thâm sâu

Khi ấy Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “Lâu xa thật thành Như Lai ở tại chỗ nào vậy?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo Tát Đỏa rằng: “Tất cả chúng sinh một niệm trong Tâm, đều có **Như Lai Thọ Lượng Trường Viễn Thân, Tịch Quang Hải Hội, Bồ**

Tát Bất Thoái cũng chẳng thể biết. Thế nên **Di Lạc** (Maitreya) ba lần thỉnh bốn Giới Như Lai của Ta rồi mới diễn nói”

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Pháp Hoa có văn nào tuyên nói một niệm là biển ánh sáng vắng lặng (Tịch Quang Hải) vậy?”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Pháp Hoa tuyên bày chúng sinh nghe thọ mệnh của Phật lâu dài, một niệm tin hiểu Đức Như Lai thấy biết như thật *Tướng của ba cõi*, không có sống chết. Tỳ Lô Giá Na là tràn khắp tất cả nơi chốn. Trú Xứ của Đức Phật ấy đều là ánh sáng thường vắng lặng (Thường Tịch Quang). **Bát Nhã** (Prajna) của Như Lai thấy biết ba cõi, sáu đường, núi, sông, biển lớn...xưa nay như **hư không** (Gagana) không có sinh không có chết. **Đại Bát Niết Bàn** (Mahà-

parinirvāna) là ánh sáng thường tịch diệt. Chúng sinh chẳng biết cho nên gọi là **Vô Minh** (Avidya) ban đầu của sinh tử.

Kinh **Niết Bàn** trên phần sau có nói: “Ta dùng Bát Nhã thâm sâu quán khắp tất cả sáu đường, các núi, biển lớn, đại địa, **Hàm Sinh** (tất cả loài có mạng sống) của ba cõi. Góc rẽ của ba cõi như vậy có Tính *lìa tan*, rốt ráo *Tịch Diệt* đồng với tướng của Hư Không, không có tên gọi, không có nhận thức, chặt đứt hẳn các Hữu, xưa nay bình đẳng không có tướng cao thấp, không có thấy, không có nghe, không có hiểu, không có biết, chẳng thể cột trói, chẳng thể giải thoát, không có chúng sinh, không có Thọ Mệnh, chẳng sinh chẳng khởi, chẳng tận chẳng diệt, chẳng phải Thế Gian, chẳng phải Phi Thế Gian. **Niết Bàn** (Nirvāna), Sinh Tử đều chẳng thể được. Cái biết điều đó gọi là **người xuất thế**. Việc đó chẳng biết, gọi là khởi đầu của Sinh Tử.

Đại Chúng các người nên chặt đứt Vô Minh, diệt sự khởi đầu của Sinh Tử, quán khắp Hữu Tình, Vô Tình, tất cả Người Pháp của ba cõi thấy đều rốt ráo, chẳng ra khỏi ba cõi, chẳng vào các Hữu, xưa nay thanh tịnh, không có dơ, không có phiền não ngang bằng với Hư Không, chẳng bình đẳng, chẳng phải chẳng bình đẳng, hết các Động Niệm, tư tương, Tâm ngưng nghỉ...Tướng của Pháp như vậy gọi là **Đại Niết Bàn**”

Lại bảo Đại Chúng: “Ta dùng mắt Phật quán khắp tất cả các Pháp của ba cõi thì Tính bờ mé của Vô Minh vốn giải thoát. Ở mười phương cầu hiểu thấu chẳng thể được. Không có nguyên có, chỗ của Nhân, cảnh, lá...thấy đều giải thoát. Vì Vô Minh giải thoát cho nên già chết đều được giải thoát. Do Nhân Duyên đó, nay Ta an trụ ở ánh sáng Thường Tịch Diệt, gọi là **Đại Niết Bàn**.

## DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI

### PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA NHƯ LAI THỌ MỆNH

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “Lâu xa thật thành bậc bên trên của Vô Lượng Thọ Mệnh Quyết Định Vương Như Lai, có Phật Pháp ư?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai bảo rằng: “Lâu xa thật thành Diệu Pháp Liên Hoa, có tám lớp địa vị

1-Lâu xa thật thành Bản Địa của **Đẳng Giác** tức bốn vị Bồ Tát thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là các Tôn của **Đẳng Giác Vị**.

2-Lâu xa thật thành Bản Địa của **Diệu Giác** tức bốn Đức Phật thuộc tám cánh sen của Diệu Pháp Liên Hoa là các Tôn của **Diệu Giác Vị**.

3-Lâu xa thật thành bậc bên trên của **Diệu Giác** tức là **Bản Giác** ở Trung Đài lâu xa thật thành Bản Địa. **Diệu Pháp Liên Hoa** thì Trung Đài là Bản Giác của Đại Nhật Như Lai, tám cánh sen là **Thủy Giác Như Lai** của bốn Đức Phật.

4-Bên trên Bản Giác của Đại Nhật Như Lai ở Trung Đài thuộc **Bản Địa**, có Diệu Pháp Liên Hoa. **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là Bản Giác Như Lai ở Trung Đài, bốn Đức Phật ở tám cánh sen trở xuống là **Thủy Giác**. Trung Đài riêng một mình là **Bản Giác Như Lai**, đây là **Báo Đài Đại Nhật Hoàn Hạ Phật** thứ chín. **Bản Giác bình đẳng** của **Bản Mật Cứu Cánh** thứ mười là **Tỳ Lô Giá Na Bản Tướng Diệp Phật** cho đến Bát Diệp, Trung Đài bình đẳng của **Mật Báo Đài Đại Nhật Như Lai** đều đồng Bản Giác cao hơn địa vị Bản Giác của Như Lai.

5-Các Pháp bên trên **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là **Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai**. Bên trên **Bình Đẳng Bản Giác Như Lai** là chín Tôn thuộc Bát Diệp Trung Đài tức chín Pháp Thân của Bản Giác. Ngoài ra nhóm chín Pháp Giới của các Pháp chẳng phải là phần trên dưới của **Bản Giác Phật**. Bản Giác Tỳ Lô Giá Na Như Lai, chín Pháp Giới, sum la vạn tượng thấy đều là **Bản Giác Như Lai** cho đến tất cả bụi bặm đều đến lễ ngưỡng, là **Bản Giác Như Lai**.

6- Bên trên **Bản Giác Như Lai** của các Pháp có Pháp của **một Luân** (Ekacakra). Ba lớp **bản Giác Như Lai** rơi vào **Thủy Giác**, **Bản Giác** cho nên trên dưới có một Luân. Vì Thủy Giác, Bản Giác chẳng lập Pháp xưa nay **chẳng sinh** cho nên ở ngay bên trên Bản Giác.

7- Bên trên **một Luân** là Pháp Đệ Nhất tức **Nhất Luân A Tự** (𑖦𑖜), **Tự Luân Chung Tử**, Chung Tử, Tam Muội Gia Hình, Tôn Hình, Hữu Tướng... Phương tiện có tướng Phạm Ngũ mà thật ra chỉ trụ ở Thật Tướng, cao hơn **Thật Tướng** của Đệ

### **Nhất Nghĩa**

8- Nghĩa **Thật Tướng** của Đệ Nhất Nghĩa cao hơn nghĩa của Thật Tướng. Tuy theo nghĩa cho nên bên dưới, riêng phần trên **Vương Đỉnh** chẳng phải ngu đốt đo lường Đỉnh tối cao của Thật Tướng.

---o0o---

## **DIỆU PHÁP LIÊN HOA TAM MUỘI**

### **PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA THƯỜNG BÁT KHINH BỒ TÁT**

Bấy giờ Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “**Bát Khinh Bồ Tát** lễ như thế nào vậy?”

Đức Đại Nhật Như Lai bảo rằng: “**Thường Bát Kinh** (Sadàparibhùta): **Thường** là một Lễ, **Bát Khinh** là tất cả Lễ. Thấy biết **Hoa Sen Tâm** của chúng sinh nên lễ bái, chẳng chuyên đọc tụng Kinh Điển, chỉ hành lễ bái.

Tin **Tông Tự Môn** (𑖦𑖜:VAM), lễ Ma Ha Tỳ Lô Giá Na Như Lai ở Trung Đài. Đây gọi là **một lễ**

**Phộc Tự Môn** (𑖦𑖜:VA) là chặt đứt đường Ngôn Ngữ, bên trên có một điểm tức là Đại Không (𑖦𑖜: VAM). Đại Không tức là chẳng thể nghĩ bàn.

Pháp của Ta mâu nhiệm khó nghĩ bàn, chỉ hành lễ bái, bốn lễ.

1- Lễ Tính của **Kim Cương Bộ** (Vajra-kulàya)

2- Lễ Tính của **Bảo Bộ** (Ratna-kulàya)

3- Lễ Tính của **Pháp Bộ** (Dharma-kulàya)

4- Lễ Tính của **Yết Ma Bộ** (Karma-kulàya)

Đây gọi là **tất cả Lễ**

- Lễ **Thế Gian Tướng Thường Trụ Phật Tính**, là lễ **OM Tụ Môn** (𧑦)  
[**HÙM Tụ Môn** (𧑦) ]

Lễ **OM Tụ Môn** ( 𧑦) [**HÙM Tụ Môn** (𧑦)] tức lễ Tính **Pháp Thân**

(Dharmakàya) thuộc Tụ Tính của Kim Cương Bộ

- Lễ **Phiền Nảo** tức **Bồ Đề Phật Tính**, là lễ **Đát Lạc Tụ Môn** (𧑦:TRÀH)

Lễ **Đát Lạc Tụ Môn** (𧑦:TRÀH) tức lễ Tính Pháp Thân thuộc Công Đức của  
Bảo Bộ

- Lễ **Kết Nghiệp** tức **Giải Thoát Phật Tính**, là lễ **Hột Lợi Tụ Môn**

(𧑦:HRÌH)

Lễ **Hột Lợi Tụ Môn** (𧑦:HRÌH) tức lễ Tính Pháp Thân thuộc Trí Tuệ của  
Pháp Bộ.

- Lễ **Sinh Tử Tức Niết Bàn Phật Tính**, là lễ **Ac Tụ Môn** (𧑦:AH)

Lễ **Ac Tụ Môn** (𧑦: AH) tức lễ Tính thuộc Thân biến hoá của Yết Ma Bộ.  
Thảy đều lễ bái, một lễ, tất cả lễ.

Kim Cương Tát Đỏa lại bạch Phật rằng: “**Bát Khinh Bồ Tát** có thể lễ cỏ, cây,  
cõi nước...ư?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Phật bảo rằng: “Sâu xa trụ Lễ Bái như ông đã hỏi. **Pháp  
Giới Thế Tính** (Dharma-dhātu-svabhàva) không có phân biệt, sum la vạn tượng  
tức là **Pháp Thân** (Dharma-kàya). Chính vì thế cho nên Ta lễ tất cả **bụi bặm**  
(Rajas: trần)”.

---o0o---

## PHẨM TAM MA GIA BÍ MẬT CỦA ĐÀ LA NI

Kim Cương Tát Đỏa bạch Thế Tôn rằng: “Nhóm mười vị **La Sát** (Ràksasi:  
Nữ La Sát) có nguồn gốc thế nào?”

Đức Tỳ Lô Giá Na Phật bảo rằng: “Mười nữ La Sát vốn có ba loại **Giác**. Một là **Đẳng Giác**, hai là **Diệu Giác**, ba là **Bản Giác**.

Bốn nữ La Sát đầu tiên là bốn vị Đại Bồ Tát của nhóm **Tịnh Hạnh**, nữ La Sát thứ năm là Thích Ca Mâu Ni, bốn nữ La Sát ở giữa là bốn vị Đại Bồ Tát của tám cánh sen (bát diệp), nữ La Sát thứ mười là Đa Bảo Như Lai.

Lại mười nữ La Sát là hình của mười **Như Thị Tôn**, tám nữ La Sát là **Như Thị** của tám cánh sen, Cao Đế thứ chín là **Như Thị** thứ chín, nữ La Sát thứ mười là **Bản Mạt Cứu Cánh Đẳng** vậy.

17/02/2011

---o0o---

**Hết**